

TUẦN 3.

TOÁN

Tiết 11: TRIỆU VÀ LỚP TRIỆU (Tiếp theo)

I. MỤC TIÊU:

Sau bài học , học sinh có khả năng :

1. Kiến thức:

- HS biết đọc, viết các số đến lớp triệu.
- Củng cố về hàng và lớp.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc, viết các số đến lớp triệu.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS tính chính xác.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

1. Giáo viên: - Bảng phụ kẻ sẵn như SGK.

2. Học sinh: - SGK, vở nháp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

A. Ôn định tổ chức lớp: (1')

B. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Lớp triệu gồm mấy hàng? - Nhận xét, đánh giá.	- 1 HS trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.
10'	Mục tiêu : Củng cố kiến thức đã học . 2. Bài mới: <i>a. Giới thiệu bài :</i> Mục tiêu : tạo hứng thú khi vào bài . <i>b. HD đọc, viết số.</i>	* GV nêu mục đích, y/c tiết học. * GV treo bảng phụ, yêu cầu HS lên bảng viết số. - GV cho HS đọc số đó. - GV hướng dẫn cách đọc. - Cho HS nêu lại cách đọc.	* Nghe. * HS tiếp nối nhau lên bảng viết số. Lớp viết vào vở nháp. - HS đọc số vừa viết. - HS nêu lại cách đọc. - HS đọc.

20'	3. Thực hành. <i>a. Bài 1:</i> <i>b. Bài 2:</i> <i>c. Bài 3:</i>	<ul style="list-style-type: none">* GV cho HS đọc y/c BT.- Cho HS làm vào vở nháp.- Gọi HS chữa bài.- Nhận xét. <ul style="list-style-type: none">* Gọi HS đọc y/c BT.- HD HS làm bài vào vở.- Gọi HS đọc các số.- Nhận xét và sửa. <ul style="list-style-type: none">* Cho HS tự viết số vào vở.- Chấm một số vở và nhận xét.- Gọi HS chữa bài.- Nhận xét, sửa chữa.	<ul style="list-style-type: none">* HS đọc yêu cầu đề bài.- HS làm vào vở .- Chữa bài. <ul style="list-style-type: none">* 1 HS đọc.- Làm bài vào vở.- HS đọc số. <ul style="list-style-type: none">* HS viết số vào vở .10 250 214; 253 564 888;400 036 105; 700 000231- Đối vở kiểm tra.- 2 HS lên bảng chữa bài.
4'	4. Củng cố, dặn dò :	<ul style="list-style-type: none">* Hỏi: Lớp triệu, lớp nghìn, lớp đơn vị gồm mấy hàng?- Hệ thống bài và nhận xét giờ học.- Dặn dò HS.	<ul style="list-style-type: none">* HSTL.- Lắng nghe.

TẬP ĐỌC
THƯ THĂM BẠN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết đọc đúng các tiếng, từ khó hoặc dễ lẫn như: lũ lụt, Quách Tuấn Lương, xả thân, quyên góp, mãi mãi, ...
- HS đọc trôi chảy, ngắt nghỉ hơi đúng; biết nhấn giọng ở các từ ngữ gọi tả, gọi cảm.

2. Kỹ năng:

- Bước đầu biết đọc diễn cảm một đoạn thư thể hiện sự cảm thông, chia sẻ với nỗi đau của bạn.
- Hiểu tình cảm của người viết thư: thương bạn, muốn chia sẻ với nỗi đau của bạn.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS sự cảm thông, tình thương yêu bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

1. Giáo viên:

- Tranh minh họa bài đọc.
- Bảng phụ chép câu cần hướng dẫn luyện đọc.

2. Học sinh: - SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

A. Ổn định tổ chức lớp: (1')

B. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
-----------	----------	------------------	------------------

4'	1. Kiểm tra bài cũ:	1 - Gọi HS đọc bài: <i>Truyện cổ nước mình</i> . - Nhận xét, đánh giá.	- 2 HS đọc bài: Truyện cổ nước mình và TLCH trong bài.
32' 1'	2. Bài mới: <i>a. Giới thiệu bài :</i>	- Cho HS xem tranh -> giới thiệu bài học.	- Nghe giới thiệu, mở SGK- Quan sát tranh.
12'	<i>b. Luyện đọc.</i>	* Gọi HS đọc bài. + Giải nghĩa từ (SGK). - HD chia đoạn. - HD đọc nối tiếp đoạn. GV uốn nắn, sửa lỗi phát âm cho HS. - GV đọc diễn cảm bức thư.	* 1 HS khá đọc bài . - HS chia 3 đoạn. - Nói tiếp nhau đọc 3 đoạn. + HS luyện đọc theo cặp. + 1 HS đọc cả bài. - Nghe GV đọc.
8'	<i>c. Tìm hiểu bài:</i>	* Cho HS đọc thầm bài tập đọc. - Bạn Lương có biết bạn Hồng từ trước không? - Bạn Lương viết thư cho bạn Hồng làm gì? - Tìm trong bài những câu thể hiện Lương thông cảm với Hồng? - GV treo bảng phụ. + Phân tích ý từng câu. + Nêu tác dụng của đoạn mở đầu và kết thúc bức thư? + Qua nội dung bài học, em bày tỏ sự cảm thông với những người	* HS đọc thầm bài. - Không. - Để động viên chia sẻ với Hồng trong hoàn cảnh khó khăn. - Xung quanh Hồng còn có người thân và những người bạn mới như mình... + HS tìm - đọc những câu văn có nội dung theo yêu cầu. -> Vài em đọc. + HS nêu.

10'	<i>d. Đọc diễn cảm.</i>	khi gặp khó khăn như thế nào? * Gọi HS đọc 3 đoạn bức thư. - GV đọc diễn cảm đoạn 1-2. - Cho HS luyện đọc. - GV nhận xét.	* 3 HS nối tiếp đọc 3 đoạn của bức thư. - Luyện đọc diễn cảm đoạn 1- 2 - Thi đọc diễn cảm trước lớp. - Bình chọn bạn đọc hay nhất.
3'	3. Cũng cố, dặn dò :	* Em làm gì để giúp đỡ người khó khăn? - Nhận xét giờ học. - Dặn dò hs.	* HS tự liên hệ. - Lắng nghe.

LỊCH SỬ NƯỚC VĂN LANG

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- HS nắm được một số sự kiện về nhà nước Văn Lang (thời gian ra đời ; những nét chính về đời sống vật chất và tinh thần của người Việt cổ).

2. Kỹ năng:

- HS có kỹ năng quan sát lược đồ, bản đồ.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS tính ham hiểu biết, lòng kính trọng và bảo vệ các di tích của tổ tiên xưa.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

1. Giáo viên:

- Hình trong SGK phóng to.
- Phiếu học tập của HS.

2. Học sinh:

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

A. Ổn định tổ chức lớp: (1')

B. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Em hãy chỉ và nêu chú giải của bản đồ? - Nhận xét, đánh giá.	- Vài em lên chỉ, giải thích. - Nhận xét và bổ sung.
32'	2. Bài mới:		
1'	<i>a. Giới thiệu bài :</i>	* GV nêu mục đích, y/c tiết học.	* Lắng nghe.
7'	<i>b. Các hoạt động:</i> <i>* Hoạt động 1:</i> <i>Làm việc cả lớp:</i>	* GV treo lược đồ Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ, giới thiệu về trục thời gian. - Gọi HS lên chỉ địa phận nước Văn Lang và kinh đô Văn Lang.	* HS theo dõi. - 3, 4 HS lên xác định địa phận nước Văn Lang và kinh đô Văn Lang.
8'	<i>* Hoạt động 2:</i> <i>Làm việc theo cặp.</i>	* GV phát phiếu học tập. - Hướng dẫn để HS làm bài. - Gọi HS nêu ý kiến. - Nhận xét, kết luận.	* HS nhận phiếu, đọc SGK - Điền vào sơ đồ các tầng lớp. - HS nêu ý kiến. - Nhận xét và bổ sung.
8'	<i>* Hoạt động 3:</i> <i>Làm việc cá nhân</i>	* GV treo khung bảng thống kê phản ánh đời sống vật chất và tinh thần người Lạc Việt. - Hướng dẫn HS lên điền. - Gọi HS mô tả lại .	* HS đọc SGK. - HS nối tiếp lên điền trên bảng nội dung các cột. - Vài HS mô tả về đời

8'	* <i>Hoạt động 4:</i> <i>Làm việc cả lớp.</i>	* GV hỏi: Địa phương em còn lưu giữ những tục lệ nào của người Lạc Việt? - Nhận xét và bổ sung.	sống của người Lạc Việt. * Một số HS trả lời. - Nhận xét và bổ sung.
3'	3. Củng cố, dặn dò :	* Mô tả những nét chính về đời sống tinh thần của người Lạc Việt? - Nhận xét giờ học. - Dặn dò HS.	* 1, 2 HS nêu. - Nghe.

KỂ CHUYỆN
KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC

I. MỤC TIÊU:

Group: <https://www.facebook.com/groups/tailieutieuhocvathcs/>

1. Kiến thức:

- HS kể được câu chuyện (mẫu chuyện, đoạn chuyện) đã nghe, đã đọc có nhân vật, có ý nghĩa nói về lòng nhân hậu, tình cảm thương yêu, đùm bọc lẫn nhau giữa người với người.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng kể chuyện rõ ràng, mạch lạc, biểu lộ tình cảm qua giọng kể.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS tình cảm thương yêu, đùm bọc giữa con người với nhau.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

1. Giáo viên:

- Một số truyện về lòng nhân hậu: Truyện cổ tích, ngụ ngôn, truyện thiếu nhi.

2. Học sinh:

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

A. Ôn định tổ chức lớp: (1')

B. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Gọi HS kể lại câu truyện: <i>Nàng tiên Ốc.</i>	- 1 HS kể.
1'	2. Bài mới: <i>a. Giới thiệu bài :</i>	* GV nêu y/c của tiết học. - Gọi HS giới thiệu truyện đã chuẩn bị ở nhà.	* Nghe. - HS giới thiệu về câu chuyện mình chuẩn bị.
5'	<i>b. Hướng dẫn kể chuyện:</i> * Tìm hiểu yêu cầu của đề bài:	* Gọi HS đọc đề bài. - GV gạch chân các chữ thuộc y/c của đề bài. - Gọi HS đọc gợi ý 1- 2-3-4(SGK). H: + Nêu một số biểu hiện của lòng nhân hậu? + Tìm truyện về lòng nhân hậu ở đâu? -> GV nhắc thêm: các bài thơ, truyện đọc như: <i>Mẹ</i>	* 1 HS đọc đề bài. - HS nối tiếp nhau đọc gợi ý . + HS trả lời. + HS trả lời.

		<p>ôm, các em nhỏ và cụ già, <i>Dế Mèn bênh vực kẻ yếu</i>,...là những bài trong SGK giúp các em biết những biểu hiện của lòng nhân hậu. Em nên kể các câu chuyện ngoài SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi vài HS giới thiệu về câu chuyện mình định kể. - Lưu ý HS về dàn bài kể chuyện. 	
26'	<p>c. HS thực hành kể chuyện, trao đổi ý nghĩa câu chuyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Cho từng cặp HS kể cho nhau nghe, trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. - Cho HS thi kể chuyện trước lớp. - Nhận xét, đánh giá. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2-3 HS giới thiệu truyện của mình. * Từng cặp HS kể cho nhau nghe và trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. - HS thi kể chuyện trước lớp.
3'	<p>3. Cũng cố, dặn dò :</p>	<ul style="list-style-type: none"> * GV nhận xét tiết học. Biểu dương HS kể hay. - Dặn HS tập kể cho bạn bè, người thân nghe truyện. 	

**CHÍNH TẢ
CHÁU NGHE CÂU CHUYỆN CỦA BÀ.**

I. MỤC TÊU:

1. Kiến thức:

- HS nghe, viết đúng chính tả bài thơ: *Cháu nghe câu chuyện của bà*. Biết trình bày đúng, đẹp các dòng thơ lục bát và các khổ thơ.
- Viết đúng các tiếng có âm đầu hoặc thanh dễ lẫn (tr/ch, dấu hỏi, dấu ngã)

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nghe – viết và trình bày các khổ thơ lục bát.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:

1. Giáo viên: - Bảng phụ chép BT 2a.

2. Học sinh: - SGK, vở chính tả.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

A. Ổn định tổ chức lớp: (1')

B. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- GV đọc cho HS viết: sạch sẽ. xinh xắn, chăn bông, hăng hái. - Nhận xét, đánh giá.	- 2 HS viết bảng lớp, cả lớp viết nháp. - Nhận xét, sửa chữa.
32'	2. Bài mới:		
1'	<i>a. Giới thiệu bài :</i>	- Nêu mục đích – Y/c tiết học.	
23'	<i>b. Hướng dẫn</i>	* GV đọc bài thơ.	* HS nghe.

	<i>HS nghe - viết:</i>	<ul style="list-style-type: none"> - H: Bài thơ nói lên nội dung gì? - Cho HS đọc thầm bài thơ, nhắc nhở HS chú ý các tiếng mà mình dễ viết sai. - H: Cách trình bày bài thơ lục bát ntn? - GV đọc từng câu cho HS viết vào vở. - GV đọc lại bài viết. - Chấm một số bài viết của HS. - Nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nói lên tình thương của hai bà cháu dành cho một bà cụ bị lẫn đến mức không biết đường về nhà mình. - HS đọc thầm bài thơ. - HS tự nêu. - HS viết bài vào vở. - Soát lại bài và sửa lỗi. - HS đổi chéo vở để kiểm tra.
8'	<i>c. Hướng dẫn làm BT : Bài 2a:</i>	<ul style="list-style-type: none"> * GV nêu y/c BT. HD cách làm. - Cho HS thi làm bài trên bảng. - Nhận xét, sửa chữa. 	* HS làm BT 2a:
3'	3. Củng cố, dặn dò :	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét giờ học. - Dặn dò HS. 	- Lắng nghe.

TOÁN
Tiết 12: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

Sau bài học , học sinh có khả năng :

1. Kiến thức:

- Củng cố cách đọc số, viết số đến lớp triệu.
- Củng cố cách nhận biết các số trong các hàng của lớp triệu .

2. Kỹ năng:

- HS có kỹ năng nhận biết giá trị của từng chữ số trong một số.

3. Thái độ:

- Giáo dục HS tính chính xác, cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

1. Giáo viên: - Bảng phụ chép bài 1.

2. Học sinh: - SGK, vở nháp.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

A. Ổn định tổ chức lớp: (1')

B. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Đọc số: 120 231 105; 25 987 021. - Nhận xét, đánh giá.	- HS đọc số. - Nhận xét.
1'	2. Bài mới: <i>a. Giới thiệu bài :</i>	* GV nêu mục đích, y/c tiết học.	* HS nghe.
10'	<i>b. Ôn lại các hàng các lớp</i>	* Gọi HS nêu tên các hàng, các lớp từ nhỏ đến lớn? - Các số đến lớp triệu có thể có mấy chữ số?	* HS nêu. - HSTL.
22'	3. Thực hành. <i>a. Bài 1:</i>	* Gọi HS nêu y/c BT. - Cho HS làm bài. - Gọi HS lên bảng chữa . - Nhận xét và kết luận. - Chốt KQ đúng,	* 1 HS nêu. - HS làm bài. - HS nối tiếp đọc số.
	<i>b. Bài 2:</i>	* Gọi HS lên viết số . - Nhận xét và chữa.	* Giải phần (a,b,c) a. 613 000 000 b. 131 326 103 c. 512 004 702
	<i>c. Bài 3:</i>	* Cho HS làm bài vào vở. - GV chấm chữa bài - Nhận xét.	* HS đọc số.
	<i>d. Bài 4:</i>	* GV viết số lên bảng. - Nêu giá trị của chữ số 5? - GV nhận xét và chữa.	* HS nêu: a. 715 638 b. 571 638 Chữ số 5 chỉ: a. 5 000, b. 500 000 - Nhận xét và bổ xung.

3'	4. Cũng cố, dặn dò :	- Hệ thống bài và nhận xét giờ học. - Về nhà ôn lại bài.	- Lắng nghe.
----	-----------------------------	---	--------------

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU
TỪ ĐƠN VÀ TỪ PHỨC**

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hs Hiểu được sự khác nhau giữa tiếng và từ: Tiếng dùng để tạo nên từ, còn từ dùng để tạo nên câu. Từ bao giờ cũng có nghĩa còn tiếng có thể có nghĩa hoặc không có nghĩa.

2. Kỹ năng:

- HS có kỹ năng phân biệt được từ đơn, từ phức. Bước đầu làm quen với từ điển.

3. Thái độ:

- HS có hứng thú tìm hiểu từ ngữ Việt Nam.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

1. Giáo viên:

- Bảng phụ chép nội dung ghi nhớ.
- Phiếu học tập.
- Từ điển Tiếng Việt.

2. Học sinh: - SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

A. Ổn định tổ chức lớp: (1')

B. Tiến trình giờ dạy:

Thời gian	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
4'	1. Kiểm tra bài cũ:	- Gọi HS nhắc lại nội dung ghi nhớ của bài trước. - Nhận xét, đánh giá.	- 1 HS nhắc lại ghi nhớ tiết trước.
14'	2. Bài mới:		
1'	<i>a. Giới thiệu bài :</i>	- GV nêu mục đích, y/c tiết học.	- Nghe giới thiệu- mở sách.
10'	<i>b. Phần nhận xét:</i>	* GV chia nhóm học sinh Phát phiếu. - Hoạt động cả lớp. + Từ chỉ dùng 1 tiếng (từ đơn). + Từ gồm nhiều tiếng (từ phức). + Tiếng dùng để làm gì? + Từ dùng để làm gì?	* 1 HS đọc yêu cầu. - Thảo luận nhóm, ghi kết quả vào phiếu. - Đại diện nhóm nêu kết quả: + Nhờ, bạn, lại, có,... + Giúp đỡ, học hành, học sinh, tiên tiến, + HS nêu.